Dhammapada Sutta (11)

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

dhp_ev, 005

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Dhammapada Sutta

(Khuddaka Nikaya - Sutta Pitaka)

The Path of Truth

English translation

by Bhikkhu Khantipalo & Sister Susanna

Sydney, Australia, 1993 Kinh Pháp Cú

Vietnamese translation

by Bhikkhu Thích Minh Châu

Sài Gòn, Việt Nam, 1996

V- Balavagga

Fools Phẩm Ngu

60. Long is the night for the sleepless,

long is the league for the weary one,

samsara's way is long for fools

who know not the Dhamma True. 60. Đêm dài cho kẻ thức,

Đường dài cho kẻ mệt,

Luân hồi dài, kẻ ngu,

Không biết chơn diệu pháp.

61. If a wayfarer fails to find

one better or equal,

steadfast he should fare alone

for a fool's no fellowship. 61. Tìm không được bạn đường,

Hơn mình hay bằng mình,

Thà quyết sống một mình,

Không làm bạn kẻ ngu.

62. "Sons have I, wealth have I",

thus the fool is fretful.
He himself is not his own,
how then are sons, how wealth? 62. "Con tôi, tài sản tôi",
Người ngu sanh ưu não,
Tự ta, ta không có,
Con đâu, tài sản đâu?.
63. Conceiving so his foolishness
the fool is thereby wise,
while "fool" is called that fool
conceited that he's wise. 63. Người ngu nghĩ mình ngu,
Nhờ vậy thành có trí.
Người ngu tưởng có trí,
Thật xứng gọi chí ngu.
64. Though all through life the fool
might wait upon the wise,
no more Dhamma can he sense
than spoon the taste of soup. 64. Người ngu, dầu trọn đời,
Thân cận người có trí,
Không biết được Chánh pháp,
Như muỗng với vị canh.
65. Though briefly one intelligent
might wait upon the wise,
quickly Dhamma he can sense
as tongue the taste of soup. 65. Người trí, dù một khắc,
Thân cận người có trí,
Biết ngay chân diệu pháp,
Như lưỡi với vị canh.
66. Fools of feeble wisdom fare
enemies to themselves,
making evil kamma

which is of bitter fruit. 66. Người ngu si thiếu trí,
Tự ngã thành kẻ thù.
Làm các nghiệp không thiện,
Phải chịu quả đắng cay.
67. That kamma's not well-made
from which there is remorse,
of which one senses the result
with weeping and a tear-stained face. 67. Nghiệp làm không chánh thiện,
Làm rồi sanh ăn năn,
Mặt nhuốm lệ, khóc than,
Lãnh chịu quả dị thục.
68. But well-made is that kamma
which done brings no remorse,
of which one senses the result
with glad mind and with joy. 68. Và nghiệp làm chánh thiện,
Làm rồi không ăn năn,
Hoan hỷ, ý đẹp lòng,
Hưởng thọ quả dị thục.
69. When evil kamma's immature
the fool thinks it is honeyed,
but when the evil has matured
then to the fool comes dukkha. 69. Người ngu nghĩ là ngọt,
Khi ác chưa chín muồi;
Ác nghiệp chín muồi rồi,
Người ngu chịu khổ đau.
70. Month after month with blady-grass tip
the fool may take his food;
he's not worth the slightest bit
of one who Dhamma knows. 70. Tháng tháng với ngọn cỏ,
Người ngu có ăn uống [1]

Không bằng phần mười sáu,
Người hiểu pháp hữu vi.
71. As milk, is evil kamma done,
so slowly does it sour.
Smouldering does it follow the fool
like fire with ashes covered. 71. Nghiệp ác đã được làm,
Như sữa, không đông ngay,
Cháy ngầm theo kẻ ngu,
Như lửa tro che đậy.
72. Truly to his detriment
skill is born to the fool;
ruined is his better nature
and scattered are his wits. 72. Tự nó chịu bất hạnh,
Khi danh đến kẻ ngu.
Vận may bị tổn hại,
Đầu nó bị nát tan.
73. For position a fool may wish:
among the bhikkhus precedence,
in monasteries authority,
from other families honours. 73. Ưa danh không tương xứng,
Muốn ngồi trước tỷ kheo,
ưa quyền tại tịnh xá,
Muốn mọi người lễ kính.
74. Both monks and laymen, let them think
"This was done by me,
whatever the works, both great and small,
let them depend on me".
Such the intention of a fool,
swollen his greed and conceit. 74. "Mong cả hai tăng, tục,
Nghĩ rằng (chính ta làm).

Trong mọi việc lớn nhỏ,

Phải theo mệnh lệnh ta"

Người ngu nghĩ như vậy

Dục và mạn tăng trưởng.

75. One is the way to worldly gain,

another to Nibbana goes.

Clearly comprehending this

the bhikkhu, Buddha's follower

should wallow not in proffered gifts,

surrendering instead to solitude. 75. Khác thay duyên thế lợi,

Khác thay đường Niết Bàn.

Tỷ kheo, đệ tử Phật,

Hãy như vậy thắng tri.

Chớ ưa thích cung kính,

Hãy tu hạnh viễn ly.

Chú thích:

[1] Hành trì khổ hạnh của người ngoại đạo không bằng 1/16 người hiểu pháp hữu vi.

[Phẩm trước][Mục lục][Phẩm kế]

[Thư mục Việt ngữ] [BuddhaSasana Main Page]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.